

Bản án số: 314/2023/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Kim Dung và ông Nguyễn Văn Kền.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hương X; sinh ngày 28 tháng 02 năm 1990, tại thành phố Hà Nội; nơi thường trú: căn hộ RS2705, Tòa nhà chung cư, văn phòng Xuân Mai Riverside, số 150 Thanh Bình, tổ 15, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy Ph và bà Nguyễn Thị M; có chồng là Bùi Quang M (đã ly hôn); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/9/2023, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 365.000.000 đồng, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 18.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị tạm giữ trong vụ án này từ ngày 21/6/2023 đến ngày 30/6/2023; bị tạm giữ trong vụ án trước từ ngày 01/7/2023, đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thanh Phong - tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Các bị hại:

1) Chị Nguyễn Thị Châm A, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ 4, khu 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt;

2) Chị Đinh Thị L, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ 4, khu 8, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Vũ Trang S, sinh năm 1982; nơi thường trú: số nhà 1043 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2023, Nguyễn Thị Hương X xin vào làm nhân viên tại quán “Molaa Spa” tại tổ 5, khu 4B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và tự giới thiệu tên là Trang. Cùng làm việc ở đây có chị Nguyễn Thị Châm A và chị Đinh Thị L. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, do thiếu tiền nạp vào trò chơi trên mạng Internet để kiếm tiền, nên X nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Châm A và chị L. X dùng tài khoản messenger tên “An chi” nhắn tin rủ chị Châm A và chị L góp tiền cùng buôn hàng quần áo, X sẽ trả cho hai người với lãi suất là 10%/01 ngày. Do tin tưởng X nên chị L, chị Châm A đồng ý. X hẹn chị Lan và chị Châm A đến quán cà phê “BIMO” thuộc tổ 5, khu 4B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ở gần quán “Molaa Spa” để nói chuyện và giao tiền. Tại đây, chị L đến gặp và chuyển số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng MSB số 03401010725656 của chị L đến tài khoản ngân hàng MSB số 0969590121 mang tên VU TRANG SINH cho Xa. Chị Châm A đến và chuyển số tiền 30.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng MB Bank số 012170519876 đến tài khoản ngân hàng MSB số 0969590121 mang tên VU TRANG SINH cho Xa. Sau đó, chị Lan và chị Châm A về nơi làm việc, còn Xa quay về nhà trọ thuộc tổ 4, khu 4, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nạp tiền vào trò chơi trên mạng Internet và thua hết số tiền này. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, X tiếp tục nhắn tin cho chị Châm A lấy lý do muốn lấy thêm hàng nhưng thiếu tiền và bảo chị Châm A chuyển thêm số tiền 36.000.000 đồng nữa. Do tin tưởng X là người làm cùng nên chị Châm A tiếp tục chuyển số tiền 36.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng MB Bank số 012170519876 đến tài khoản ngân hàng MSB số 0969590121 mang tên VU TRANG SINH cho Xa. Sau khi nhận được tiền từ chị Châm A, X tiếp tục sử dụng số tiền này để nạp vào trò chơi trên mạng Internet và bị thua hết. Biết không có khả năng trả lại tiền cho chị Lan và chị Châm A nên X đã tắt máy điện thoại, chuyển phòng trọ và nghỉ làm tại quán Molaa Spa. Sau đó, do không liên lạc được với X nên ngày 21/6/2023, chị L và chị Châm A đến cơ quan Công an để trình báo.

Ngày 21/6/2023, Nguyễn Thị Hương X đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi như trên, mục đích X vay tiền của chị L, chị Châm A để đánh bạc trực tuyến tại trang web: *kingvip5.com*, do thua hết tiền nên không có khả năng trả lại tiền cho chị L và chị Châm A. Số tài khoản ngân hàng MSB số 05101010956062 mang tên VU TRANG SINH là của anh Vũ Trang S đăng ký tháng 6/2022 và cho X sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của X: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIMAX 3, màu đen, gắn 01 sim điện thoại số 0339.722.077, đã qua sử dụng.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo chấp nhận bồi thường cho các bị hại như họ yêu cầu, nhưng hiện tại bị cáo không có tiền để bồi thường. Bị cáo thừa nhận việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra, các bị hại khai toàn bộ nội dung sự việc như trên và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền đã bị chiếm đoạt, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị Châm A thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường cho mình số tiền 40.000.000 đồng và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Trang S khai: mình quen biết và chung sống như vợ chồng với X từ trước và có 01 con chung. Anh có đăng ký tài khoản của Ngân hàng TMCP hàng hải Việt Nam (MSB) số 05101010956062 mang tên VU TRANG SINH từ tháng 6 năm 2022, sau đó cho bị cáo sử dụng thẻ ngân hàng và tự đặt mật khẩu. Trước đó, anh có kinh doanh buôn bán ở Liên bang Nga, nhưng sau đó gặp khó khăn nên đã về Việt Nam. Anh phải nuôi con một mình tại Hà Nội và không biết bị cáo sử dụng tài khoản đăng ký tên mình vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 220/CT-VKS-HL ngày 26 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hương X về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương X từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số: 240/2023/HSST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo từ 10 (mười) năm đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 21/6/2023 đến ngày 30/6/2023.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIMAX 3 màu đen, gắn sim số 0339.722.077.

- Căn cứ các điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đinh Thị L số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Châm A số tiền 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long: mặc dù có các tài liệu trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo đang bị giam giữ trong vụ án khác tại thành phố Hà Nội. Trong vụ án này, bị cáo không bị tạm giam, nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long vẫn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo nên không thể thi hành được. Ngoài ra, Viện kiểm sát chưa chủ động thu thập bản án, quyết định thi hành án của Tòa án trong vụ án trước làm cơ sở để tổng hợp hình phạt, sau đó Tòa án đã chủ động thu thập bổ sung. Những thiếu sót này được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long rút kinh nghiệm, tránh những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[1.3] Về việc vắng mặt một bị hại tại phiên tòa: giai đoạn điều tra họ đã có lời khai về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ và thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung truy tố:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lịch sử cuộc gọi, tin nhắn qua điện thoại và giao dịch chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng giữa bị cáo và các bị hại, vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 30 phút Ngày 23/5/2023, tại tổ 5, khu 4B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Thị Hương X đã dùng thủ đoạn gian dối, lừa các bị hại cùng góp tiền kinh doanh buôn bán quần áo kiếm lời, nhưng sau khi nhận được tiền, bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của chị Đinh Thị L và số tiền 66.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Châm A để sử dụng vào việc cá nhân. Tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại là 86.000.000đ (tám mươi sáu triệu đồng).

[2.2] Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: ...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng; ...”.

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lần này tiếp tục phạm tội nhiều lần, với lỗi cố ý, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của họ, gây bức xúc cho nạn nhân, ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng *“phạm tội 02 lần trở lên”* theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân xấu, trong khoảng thời gian ngắn đã phạm tội nhiều lần và đã bị kết án. Sau khi phạm tội, không bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, cảnh báo, răn đe với người khác, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: theo khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, đang phải chấp hành hình phạt tù, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, trong đó tại phiên tòa chị Châm Anh chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường cho mình với số tiền thấp hơn trên cơ sở tự nguyện, có căn cứ, cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIMAX 3 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị, cần tịch thu nộp

ngân sách Nhà nước; chiếc sim điện thoại mang số thuê bao 0339.722.077 gắn theo chiếc điện thoại này là công cụ phạm tội, không còn giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi bị cáo chuyển tiền vào 02 tài khoản ngân hàng mang tên “Trần Tuấn Hiệp” và “Nguyễn Kế Nhân” để đánh bạc qua trang web: “Kingvip5.com”, nhưng anh Hiệp và anh Nhân đều có lời khai mình không đăng ký, sử dụng các tài khoản ngân hàng này, trang web Kingvip5.com cũng không còn hoạt động, nên không có cơ sở xử lý bị cáo về hành vi đánh bạc. Hội đồng xét xử kiến nghị ngân hàng xem xét hủy các số tài khoản này, nhằm ngăn chặn việc thực hiện tội phạm có thể tiếp tục xảy ra. Đối với anh Vũ Trang Sinh đã đăng ký tài khoản ngân hàng, sau đó cho bị cáo quản lý, sử dụng, nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên không đủ cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương X 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với hình phạt 07 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 240/2023/HSST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 (hai) bản án là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, được trừ đi những ngày đã bị tạm giữ trong vụ án này (từ ngày 21/6/2023 đến ngày 30/6/2023).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 351, Điều 353, Điều 357, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: buộc bị cáo Nguyễn Thị Hương Xa phải bồi thường cho chị Đinh Thị Lan số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); buộc bị cáo Nguyễn Thị Hương Xa phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Châm Anh số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày chị Đinh Thị Lan, chị Nguyễn Thị Châm Anh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Nguyễn Thị Hương Xa chậm trả tiền thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương

ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Căn cứ vào: khoản 1, các điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIMAX 3, màu đen, đã qua sử dụng; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc sim điện thoại mang số thuê bao 0339.722.077 đã qua sử dụng. Tình trạng những vật chứng này theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 54/BB-THA ngày 28/11/2023 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); các điểm a và b khoản 1 Điều 3, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Thị Hương Xa phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014 và 2022): trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các bị hại; người CQLNVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT Công an TP. Hạ Long;
- CQ THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp T. Quảng Ninh;
- TAND quận Hà Đông, TP. Hà Nội;
- Trại giam Thanh Phong, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm